

Số: 1525/QĐ-LTT-TTĐT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Công nhận hoàn thành khóa học cho học viên các lớp ngắn hạn
Tháng 9,10,11 năm 2016**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT LÝ TỰ TRỌNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 621/QĐ-BGD&ĐT-TCCB ngày 03 tháng 02 năm 2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1716/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1727/QĐ-GDDT-TC ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt “Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành “Điều lệ trường cao đẳng”;

Căn cứ Quyết định số 14/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 24 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy chế thi, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp trong dạy nghề;

Căn cứ kết quả thi cuối khóa của học viên ngắn hạn tháng 9,10,11 năm 2016;
Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đào tạo Lý Tự Trọng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận 62 học viên các lớp ngắn hạn đã hoàn thành khóa học trong tháng 9,10,11 năm 2016. Trong đó:

1. Nghề Hàn căn bản: 34 học viên (có danh sách đính kèm)
2. Nghề Điện dân dụng: 21 học viên (có danh sách đính kèm)
3. Nghề Sơn kim loại: 7 học viên (có danh sách đính kèm)

Điều 2. Các học viên trên được cấp Chứng chỉ hoàn thành khóa học theo quy định hiện hành.

Điều 3. Các đơn vị có liên quan và các học viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Phòng Dạy nghề: để báo cáo;
- Lưu: VT, TTĐT.



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Hữu Lộc

DANH SÁCH HỌC VIÊN HỌC NGHỀ NGẮN HẠN
HOÀN THÀNH KHÓA HỌC TRONG THÁNG 9,10,11 NĂM 2016 ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HOÀN THÀNH KHÓA HỌC
(Kèm theo quyết định số: 152.5...../QĐ-LTT-TTĐT ngày 29 tháng 11 năm 2016
của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	NƠI SINH	NGHỀ	SỐ GIỜ	KHAI GIẢNG	KẾT THÚC	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
1	Hồ Văn Tèo	25/12/1989	Tây Ninh	Hàn cơ bản	30	18/7/2016	22/9/2016	8.0	Giỏi	
2	Hồ Văn Nhân	01/11/1983	Long An	Hàn cơ bản	30	18/7/2016	22/9/2016	7.5	Khá	
3	Trần Cơ Phùng	21/12/1992	Tp.HCM	Hàn cơ bản	30	18/7/2016	22/9/2016	8.0	Giỏi	
4	Nguyễn Minh Tín	20/4/1998	Nam Định	Hàn cơ bản	30	18/7/2016	22/9/2016	7.0	Khá	
5	Hồ Văn Hậu	15/5/1994	Bình Dương	Hàn cơ bản	30	18/7/2016	22/9/2016	7.5	Khá	
6	Lê Hải Đăng	06/8/1999	Bình Định	Hàn cơ bản	30	18/7/2016	22/9/2016	7.0	Khá	
7	Huỳnh Sỹ Nghĩa	05/8/1991	Bến Tre	Hàn cơ bản	30	18/7/2016	22/9/2016	7.0	Khá	
8	Lê Thanh Nhân	05/02/1980	Đồng Nai	Hàn cơ bản	30	18/7/2016	22/9/2016	7.5	Khá	
9	Trương Minh Tinh	28/6/1999	Thanh Hóa	Hàn cơ bản	30	18/7/2016	22/9/2016	8.0	Giỏi	
10	Nguyễn Cao Trí	13/01/2001	Tp.HCM	Hàn cơ bản	30	18/7/2016	22/9/2016	7.0	Khá	
11	Võ Minh Vương	08/3/1973	Tp.HCM	Hàn cơ bản	30	18/7/2016	22/9/2016	7.5	Khá	
12	Lương Thanh Vũ	22/6/1987	Bến Tre	Hàn cơ bản	30	11/9/2016	19/9/2016	8.0	Giỏi	
13	Phan Văn Đoàn	15/5/1993	Nam Định	Hàn cơ bản	30	11/9/2016	19/9/2016	8.0	Giỏi	
14	Nguyễn Minh Thiên	19/7/1995	Gia Lai	Hàn cơ bản	30	11/9/2016	19/9/2016	8.0	Giỏi	
15	Lê Văn Nhí	15/6/1990	Vĩnh Long	Hàn cơ bản	30	11/9/2016	19/9/2016	8.0	Giỏi	
16	Nguyễn Thành Nhân	02/11/1996	Long An	Hàn cơ bản	30	11/9/2016	19/9/2016	8.0	Giỏi	
17	Phạm Minh Can	16/7/1992	Tây Ninh	Hàn cơ bản	30	11/9/2016	19/9/2016	8.0	Giỏi	
18	Bùi Long Hưng	24/9/1992	Bình Định	Hàn cơ bản	30	11/9/2016	19/9/2016	8.0	Giỏi	
19	Trương Thành Tuấn	18/01/1991	Bến Tre	Hàn cơ bản	30	11/9/2016	19/9/2016	8.0	Giỏi	
20	Võ Quốc Hải	11/9/1994	Bến Tre	Hàn cơ bản	30	11/9/2016	19/9/2016	8.0	Giỏi	
21	Trần Phước Lộc	06/7/1997	Bến Tre	Hàn cơ bản	30	11/9/2016	19/9/2016	8.0	Giỏi	
22	Nguyễn Trung Hiếu	06/12/1991	Long An	Hàn cơ bản	30	11/9/2016	19/9/2016	8.0	Giỏi	

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	NƠI SINH	NGHỀ	SỐ GIỜ	KHAI GIẢNG	KẾT THÚC	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
23	Nguyễn Hoàng Thúc	26/6/1991	Trà Vinh	Sơn kim loại	30	11/9/2016	19/9/2016	7.0	Khá	
24	Nguyễn Trọng Sang	15/5/1994	Đồng Nai	Sơn kim loại	30	11/9/2016	19/9/2016	8.0	Giỏi	
25	Nguyễn Văn Quyết	07/7/1992	Bình Định	Sơn kim loại	30	11/9/2016	19/9/2016	8.0	Giỏi	
26	Lê Minh Quân	01/01/1995	Bến Tre	Sơn kim loại	30	11/9/2016	19/9/2016	7.0	Khá	
27	Đoàn Công Quý	28/10/1995	Hà Tĩnh	Hàn cơ bản	30	11/9/2016	19/9/2016	8.0	Giỏi	
28	Trịnh Tuấn Vũ	10/6/1995	Bình Phước	Sơn kim loại	30	11/9/2016	19/9/2016	7.0	Khá	
29	Nguyễn Hồng Sơn	21/9/1993	Bình Định	Hàn cơ bản	30	18/10/2016	25/10/2016	6.0	Trung bình khá	
30	Nguyễn Đăng Khoa	13/3/1995	Vĩnh Long	Hàn cơ bản	30	18/10/2016	25/10/2016	8.0	Giỏi	
31	Trần Quốc Tuấn	17/11/1997	Bến Tre	Hàn cơ bản	30	18/10/2016	25/10/2016	8.0	Giỏi	
32	Trần Văn Sơn	05/9/1997	Thanh Hóa	Hàn cơ bản	30	18/10/2016	25/10/2016	7.0	Khá	
33	Hồ Minh Thống	01/01/1994	Bình Định	Hàn cơ bản	30	18/10/2016	25/10/2016	6.0	Trung bình khá	
34	Lê Hồ Hải	04/01/1994	Trà Vinh	Hàn cơ bản	30	18/10/2016	25/10/2016	7.0	Khá	
35	Hồ Hoàng Minh Huy	12/4/1993	Tp.HCM	Hàn cơ bản	30	18/10/2016	25/10/2016	7.0	Khá	
36	Võ Văn Thân	17/9/1997	Bến Tre	Sơn kim loại	30	18/10/2016	25/10/2016	6.0	Trung bình khá	
37	Ngô Văn Trường	01/7/1990	Tp.HCM	Sơn kim loại	30	18/10/2016	25/10/2016	7.0	Khá	
38	Nguyễn Xuân Huy	26/9/1995	Long An	Hàn cơ bản	30	18/10/2016	25/10/2016	7.0	Khá	
39	Lý Thạch Huy	27/01/1993	Đồng Tháp	Hàn cơ bản	30	18/10/2016	25/10/2016	8.0	Giỏi	
40	Phan Danh Sang	20/5/1993	Thanh Hóa	Hàn cơ bản	30	18/10/2016	25/10/2016	8.0	Giỏi	
41	Nguyễn Duy Trung	24/7/1990	Vĩnh Long	Hàn cơ bản	30	18/10/2016	25/10/2016	7.0	Khá	
42	Võ Xuân Anh	09/09/1997	Bình Dương	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	6.0	Trung bình khá	ESF
43	Trần Thế Bảo	20/3/1997	Trà Vinh	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	6.0	Trung bình khá	ESF
44	Quách Huỳnh Thanh Bình	02/6/1985	Tp.HCM	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	7.0	Khá	ESF
45	Nguyễn Hoài Chiến	30/01/1995	Đồng Tháp	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	7.0	Khá	ESF
46	Kim Ngọc Xi Đene	09/02/1996	Trà Vinh	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	6.0	Trung bình khá	ESF
47	Văn Công Dư	24/01/1997	Long An	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	6.0	Trung bình khá	ESF
48	Nguyễn Huỳnh Đức	10/11/1991	Cần Thơ	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	7.0	Khá	ESF
49	Nguyễn Hùng Dũng	06/5/2000	Tp.HCM	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	7.0	Khá	ESF
50	Vũ Hoàng Giang	01/02/1997	Kiên Giang	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	7.0	Khá	ESF
51	Nguyễn Trung Hiếu	23/12/2000	Tp.HCM	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	7.0	Khá	ESF
52	Nguyễn Thanh Hoài	26/02/1978	Tp.HCM	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	6.0	Trung bình khá	ESF

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	NƠI SINH	NGHỀ	SỐ GIỜ	KHAI GIẢNG	KẾT THÚC	ĐIỂM	XẾP LOẠI	GHI CHÚ
53	Hồ Ngọc Lênh	12/9/1997	Bình Thuận	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	6.0	Trung bình khá	ESF
54	Nguyễn Hoàng Nguyên	03/5/1992	Tp.HCM	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	6.0	Trung bình khá	ESF
55	Nguyễn Văn Thiện Qui	28/6/1997	Tiền Giang	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	6.0	Trung bình khá	ESF
56	Nguyễn Hồng Sơn	20/12/1997	Kiên Giang	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	7.0	Khá	ESF
57	Nguyễn Minh Thảo	17/11/1993	Vĩnh Long	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	7.0	Khá	ESF
58	Lê Anh Thảo	14/01/1991	Tp.HCM	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	7.0	Khá	ESF
59	Nguyễn Văn Thiên	26/3/1992	Tp.HCM	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	7.0	Khá	ESF
60	Trần Hữu Toàn	20/02/1997	Thanh Hóa	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	7.0	Khá	ESF
61	Phạm Văn Trinh	04/02/1986	Quảng Ngãi	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	7.0	Khá	ESF
62	Hoàng Văn Trung	10/12/1996	Kiên Giang	Điện dân dụng	136	14/9/2016	27/11/2016	7.0	Khá	ESF

Danh sách này có 62 học viên. Trong đó:

Xuất sắc: 0 (0%)

Giỏi: 21 (34%)

Khá: 30 (48%)

Trung bình khá: 11 (18%)

Trung bình: 0 (0%)

NGƯỜI LẬP BIỂU



Đỗ Công Thành

PGĐ. TTĐT LÝ TỰ TRỌNG



Nguyễn Ngọc Trang

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc